

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A1 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Địa Lí	Công nghệ	Lịch Sử	Địa Lí	Toán	Sinh học
	2	Toán	GDCD	Sinh học	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngoại ngữ
	3	Toán	Mỹ thuật	TCTA	Ngoại ngữ	Vật lí	Ngữ văn
	4	SHL	Ngữ văn	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Toán	
	5	Chào cờ	Ngữ văn		NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A2 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Ngoại ngữ	Toán	Vật lí	Ngữ văn	Địa Lí
	2	Mỹ thuật	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Toán	Ngữ văn
	3	Ngoại ngữ	GDCD	Địa Lí	Lịch Sử	Lịch Sử	Ngữ văn
	4	SHL	Âm nhạc	TCTA	Ngoại ngữ	Sinh học	
	5	Chào cờ	Công nghệ		NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A3 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	GDCD	Địa Lí	Sinh học	Sinh học	Ngoại ngữ
	2	Địa Lí	Vật lí	Âm nhạc	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ
	3	Ngữ văn	TCTA	Công nghệ	Ngữ văn	Toán	Lịch Sử
	4	SHL	Mỹ thuật	Lịch Sử	Toán	Ngữ văn	
	5	Chào cờ	Ngoại ngữ		NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A4 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Lịch Sử	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	Lịch Sử
	2	Toán	Công nghệ	Ngoại ngữ	GDCD	Ngữ văn	Sinh học
	3	Toán	Sinh học	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Toán	Địa Lí
	4	SHL	Vật lí	Mỹ thuật	Địa Lí	Toán	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A5 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Mỹ thuật	Âm nhạc	Toán	Toán	Ngữ văn
	2	Lịch Sử	Công nghệ	Địa Lí	Toán	Sinh học	Ngữ văn
	3	GDCD	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Ngữ văn	Sinh học
	4	SHL	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Địa Lí	Vật lí	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A6 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Sinh học	Mỹ thuật	GDCD	Toán	Vật lí
	2	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Địa Lí	Toán	Địa Lí	Toán
	3	Lịch Sử	Ngữ văn	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Âm nhạc	Toán
	4	SHL	Công nghệ	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A7 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Ngữ văn	Toán
	2	Ngữ văn	Mỹ thuật	Công nghệ	Địa Lí	Ngữ văn	Sinh học
	3	Toán	Ngoại ngữ	Toán	GDCD	Lịch Sử	Ngoại ngữ
	4	SHL	Vật lí	Địa Lí	Toán	Sinh học	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A8 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Sinh học	Địa Lí	Lịch Sử	Ngoại ngữ
	2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Âm nhạc	Vật lí	Toán
	3	Địa Lí	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán
	4	SHL	Sinh học	Toán	GDCD	Ngữ văn	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A9 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	GDCD	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Sinh học
	2	Địa Lí	Âm nhạc	Ngoại ngữ	Địa Lí	Toán	Ngữ văn
	3	Lịch Sử	Vật lí	Mỹ thuật	Toán	Sinh học	Toán
	4	SHL	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch Sử	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A10 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Lịch Sử	Công nghệ	Ngoại ngữ	Toán	Âm nhạc	Toán
	2	GDCD	Vật lí	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Sinh học	Địa Lí
	3	Mỹ thuật	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	4	SHL	Ngữ văn	Toán	Địa Lí	Ngữ văn	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 7A11 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Vật lí	Công nghệ	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Địa Lí
	2	Toán	Sinh học	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Toán
	3	Ngữ văn	Âm nhạc	Lịch Sử	Địa Lí	Toán	Sinh học
	4	SHL	GDCD	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Toán	
	5	Chào cờ			NGLL CN		

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A1 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	Lịch Sử	Ngữ văn	GDCD
	2	TCTA	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Ngữ văn	Mỹ thuật
	3	Toán	Vật lí	Toán	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Hóa học
	4	SHL	Công nghệ	Ngoại ngữ	Địa Lí	Toán	Sinh học
	5	Chào cờ	Âm nhạc	Ngoại ngữ	NGLL CN	Hóa học	Vật lí

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A2 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	Công nghệ	Sinh học	Toán	Ngữ văn	Toán
	2	Hóa học	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Toán	Ngữ văn	Vật lí
	3	Địa Lí	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Âm nhạc	Vật lí
	4	SHL	Sinh học	Công nghệ	Ngoại ngữ	TOAN K	GDCD
	5	Chào cờ	TCTA	Ngữ văn	NGLL CN	Hóa học	Ngữ văn

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A3 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Hóa học	Mỹ thuật	Địa Lí	Sinh học	Ngữ văn	Toán
	2	Ngữ văn	Công nghệ	Lịch Sử	Vật lí	Ngữ văn	Toán
	3	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	Vật lí	Công nghệ
	4	SHL	Ngoại ngữ	Toán	TCTA	Âm nhạc	TOAN K
	5	Chào cờ	Hóa học	Ngoại ngữ	NGLL CN	Sinh học	GDCD

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A4 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Hóa học	Công nghệ	Vật lí
	2	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	Âm nhạc	Toán
	3	Ngoại ngữ	GDCD	Ngoại ngữ	Địa Lí	Hóa học	Toán
	4	SHL	Công nghệ	Lịch Sử	Toán	Ngữ văn	Sinh học
	5	Chào cờ	Mỹ thuật	Sinh học	NGLL CN	Ngữ văn	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A5 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Toán	GDCD	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Địa Lí	Hóa học
	2	Ngữ văn	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Toán	Hóa học	Toán
	3	Ngữ văn	Sinh học	Công nghệ	Ngữ văn	Toán	Toán
	4	SHL	Ngoại ngữ	Sinh học	Âm nhạc	Công nghệ	Vật lí
	5	Chào cờ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	NGLL CN	Lịch Sử	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A6 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Địa Lí	Sinh học	Lịch Sử	Toán	Toán	Ngữ văn
	2	Toán	Ngữ văn	GDCD	Ngoại ngữ	Ngữ văn	TOAN K
	3	Toán	Ngữ văn	Sinh học	Hóa học	Công nghệ	Mỹ thuật
	4	SHL	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Hóa học	Vật lí
	5	Chào cờ	Ngoại ngữ	Công nghệ	NGLL CN	Âm nhạc	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A7 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngữ văn	Địa Lí	Công nghệ	Mỹ thuật
	2	Toán	GDCD	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Hóa học
	3	Toán	Ngoại ngữ	Sinh học	Âm nhạc	Hóa học	Ngữ văn
	4	SHL	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	Vật lí	Ngữ văn
	5	Chào cờ	Sinh học	Toán	NGLL CN	TOAN K	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A8 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Địa Lí	Sinh học	GDCD	Sinh học	Lịch Sử	TOAN K
	2	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Mỹ thuật	Ngoại ngữ	Hóa học	Vật lí
	3	Hóa học	Ngữ văn	Âm nhạc	Toán	Ngữ văn	Ngoại ngữ
	4	SHL	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Công nghệ	Ngoại ngữ
	5	Chào cờ	Công nghệ	Toán	NGLL CN	Toán	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A9 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Lịch Sử	Sinh học
	2	Hóa học	TOAN K	Ngoại ngữ	Sinh học	Âm nhạc	Địa Lí
	3	Toán	Hóa học	Toán	Toán	Công nghệ	Vật lí
	4	SHL	Ngữ văn	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Mỹ thuật
	5	Chào cờ	Ngữ văn	GDCD	NGLL CN	Ngữ văn	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A10 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Công nghệ	Ngoại ngữ	Hóa học	Ngữ văn
	2	Ngoại ngữ	Sinh học	Âm nhạc	Hóa học	Công nghệ	Ngữ văn
	3	Địa Lí	TOAN K	Ngữ văn	Toán	Ngữ văn	Sinh học
	4	SHL	Mỹ thuật	GDCD	Toán	Toán	Lịch Sử
	5	Chào cờ	Vật lí	Lịch Sử	NGLL CN	Toán	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A11 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Hóa học	Toán	Âm nhạc	Vật lí	Công nghệ
	2	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Toán	Ngoại ngữ	Công nghệ	Sinh học
	3	Hóa học	Sinh học	Lịch Sử	Ngoại ngữ	Địa Lí	Toán
	4	SHL	GDCD	Mỹ thuật	Ngữ văn	Ngữ văn	Toán
	5	Chào cờ	TOAN K	Ngoại ngữ	NGLL CN	Ngữ văn	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A12 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Lịch Sử	Hóa học	Ngoại ngữ
	2	Toán	Công nghệ	Công nghệ	Ngữ văn	TOAN K	Lịch Sử
	3	Địa Lí	Hóa học	Ngoại ngữ	Sinh học	Toán	GDCD
	4	SHL	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán	Âm nhạc	Sinh học
	5	Chào cờ	Ngữ văn	Mỹ thuật	NGLL CN	Vật lí	

THỜI KHÓA BIỂU LỚP 8A13 NĂM HỌC 2020-2021 ÁP DỤNG NGÀY 30/11/2020

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
S	1						
	2						
	3						
	4						
	5						
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
C	1	Ngoại ngữ	TOAN K	Mỹ thuật	Ngữ văn	Toán	Toán
	2	Ngoại ngữ	Hóa học	Công nghệ	Lịch Sử	Toán	Ngoại ngữ
	3	Ngữ văn	Công nghệ	GDCD	Vật lí	Ngữ văn	Ngữ văn
	4	SHL	Sinh học	Lịch Sử	Sinh học	Hóa học	Toán
	5	Chào cờ	Ngoại ngữ	Âm nhạc	NGLL CN	Địa Lí	